

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
Bài 64 - Lời của Đức Chúa Trời có quyền tha tội cho loài người.

Ma-thi-ơ 9:1-8: Đức Chúa Jêsus xuống thuyền lại trở qua biển và đến thành mình. Này, có người đem lại cho Ngài một người đau bại nằm trên giường. Đức Chúa Jêsus thấy đức tin của các người đó, thì phán cùng người bại rằng: Hỡi con, hãy vững lòng, tội lỗi con đã được tha. Khi ấy, có một vài thầy thông giáo đều nghĩ thầm rằng: Người này nói lộng ngôn. Song Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng mấy thầy đó, thì phán rằng: Nhân sao trong lòng các người có ác tưởng làm vậy? Trong hai lời này: một là nói, tội lỗi người đã được tha; hai là nói, người hãy đứng dậy mà đi, thì lời nào dễ nói hơn? Vả, hầu cho các người biết Con người ở thế gian có quyền tha tội, thì Ngài phán cùng người bại rằng: Hãy đứng dậy, vác lấy giường, mà trở về nhà người. Người bại liền dậy mà trở về nhà mình. Đoàn dân thấy phép lạ đó, thì ai nấy đều sợ hãi, và ngợi khen Đức Chúa Trời đã cho người ta được phép tắc đường ấy.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: And he entered^{G1684} into^{G1519} a ship^{G4143}, and passed^{G1276} over^{G1276}, and came^{G2064} into^{G1519} his own^{G2398} city^{G4172}. And, behold^{G2400}, they brought^{G4374} to him a man sick^{G3885} of the palsy^{G3885}, lying^{G906} on^{G1909} a bed^{G2825}: and Jesus^{G2424} seeing^{G1492} their faith^{G4102} said^{G4483} unto the sick^{G3885} of the palsy^{G3885}; Son^{G5043}, be of good cheer^{G2293}; thy sins^{G266} be forgiven^{G863} thee. And, behold^{G2400}, certain^{G5100} of the scribes^{G1122} said^{G4483} within^{G1722} themselves^{G1438}, This^{G3778} man blasphemeth^{G987}. And Jesus^{G2424} knowing^{G1492} their thoughts^{G1761} said^{G4483}, Wherefore^{G2443-G5101} think^{G1760} ye evil^{G4190} in your^{G5216} hearts^{G2588}? For whether^{G5101} is easier^{G2123}, to say^{G2036}, Thy sins^{G266} be forgiven^{G863} thee; or^{G2228} to say^{G2036}, Arise^{G1453}, and walk^{G4043}? But that ye may know^{G1492} that the Son^{G5207} of man^{G444} hath^{G2192} power^{G1849} on^{G1909} earth^{G1093} to forgive^{G863} sins^{G266}, (then^{G5119} saith^{G3004} he to the sick^{G3885} of the palsy^{G3885}), Arise^{G1453}, take^{G142} up thy bed^{G2825}, and go^{G5217} unto thine^{G4675} house^{G3624}. And he arose^{G1453}, and departed^{G565} to his house^{G3624}. But when the multitude^{G3793} saw^{G1492} it, they marvelled^{G2296}, and glorified^{G1392} God^{G2316}, which^{G3588} had given^{G1325} such^{G5108} power^{G1849} unto men^{G444}.

Nơi mà Đức Chúa Jêsus đã giảng trên núi là thuộc về thành Cô-ra-xin, nằm về phía Bắc cách bờ biển hồ Ga-li-lê khoảng 5 ki-lô-mét. Sau khi Chúa Jêsus từ trên núi xuống, Ngài đã vào thành Ca-bê-na-um, là nơi ở của Phi-e-rô và cũng tại nơi thành này mà người ta đã gọi là thành của Đức Chúa Jêsus, vì Ngài đã dùng nơi này như hậu phương (căn cứ) của Ngài vậy, vì từ nơi này, Chúa Jêsus đã làm rất nhiều phép lạ và từ nơi này, Chúa Jêsus đã đi truyền giáo khắp mọi nơi và sau đó Ngài lại trở về đây, chứ không trở lại Na-xa-rét, là nơi Ngài đã sống sau khi Ngài cùng gia đình Giô-sép và Ma-ri trở về từ xứ Ê-díp-tô.

Sau khi chữa lành bệnh cho bà gia của Phi-e-rô tại thành Ca-bê-na-um, Chúa Jêsus đã cùng các môn đồ của Ngài xuống thuyền để sang bờ phía Đông của biển hồ Ga-li-lê và thuộc vùng đất của thành Ga-đa-ra. Thành Ga-đa-ra xưa vốn thuộc về dân Ghi-rê-ga-sít và đến thời kỳ sau này người ta gọi theo phiên âm của người Rô-ma mà gọi tên thành là Ga-đa-ra. Thành Ga-đa-ra nằm cách bờ biển hồ Ga-li-lê khoảng 8 ki-lô-mét và dân thành này đã dùng vùng đất ven biển để chăn nuôi heo.

Khi dân thành Ga-đa-ra thấy mình bị thiệt hại mất một bầy heo bởi các quỷ đã bị Đức Chúa Jêsus đuổi ra khỏi hai người bị chúng ám mà nhập vào bầy heo của họ và các quỷ đó đã khiến cả bầy heo đó nhảy xuống biển và chết chìm dưới biển, thì họ đã năn nỉ Chúa Jêsus ra khỏi xứ của họ.

Chúa Jêsus liền cùng các môn đồ của Ngài xuống thuyền và vượt qua biển để trở lại thành Ca-bê-na-um, mà Kinh-Thánh chép là thành của Ngài.

Vừa mới tới thành Ca-bê-na-um thì Chúa Jêsus đã thấy người ta khiêng một người bị bệnh bại đến cho Ngài để mong được Ngài chữa lành cho.

Kinh-Thánh chép: Đức Chúa Jêsus thấy đức tin của các người đó, thì phán cùng người bại rằng: Hỡi con, hãy vững lòng, tội lỗi con đã được tha.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu này như sau: and Jesus^{G2424} seeing^{G1492} their faith^{G4102} said^{G4483} unto the sick^{G3885} of the palsy^{G3885}; Son^{G5043}, be of good cheer^{G2293}; thy sins^{G266} be forgiven^{G863} thee. Có nghĩa là: *Khi Chúa Jêsus nhìn thấy (nhận ra, thấu hiểu được, biết) đức tin của họ (những người khiêng người bại), Ngài phán với người bị bệnh bại rằng: Hỡi con trai, hãy vững lòng; tội lỗi của con đã được tha (đã được buông tha khỏi con; đã rời khỏi con).*

Đức Chúa Jêsus là Con một của Đức Chúa Trời, Ngài biết rõ mọi sự và các Lời mà Ngài phán với người bị bệnh bại này ấy là Ngài phán thẳng vào lòng của người bởi người đó đang có những sự lo lắng, những sự sợ hãi và chính những sự đó đang cầm buộc trong lòng của người ấy, bởi vì chính người ấy nhận biết thân

phận của mình và người cũng hiểu rằng, chính tội lỗi đã khiến cho thân thể xác thịt của mình bị bệnh bại.

Khi dân Y-sơ-ra-ên đang đi trong đồng vắng, Đức Giê-hô-va đã phán dạy họ rằng: **Nếu người chăm chỉ nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người.** (Xuất Ê-díp-tô ký 15:26)

Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên qua tiên tri Giê-rê-mi rằng: **Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Hãy đi, kêu vào tai Giê-ru-sa-lem rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta còn nhớ về người lòng nhân từ của người lúc đang thơ, tình yêu mến trong khi người mới kết bạn, là khi người theo ta nơi đồng vắng, trong đất không gieo trồng. Y-sơ-ra-ên vốn là dân biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; vốn là trái đầu mùa của hoa lợi Ngài. Phàm những kẻ nuốt dân ấy sẽ có tội; tai vạ sẽ lâm trên họ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Hỡi nhà Gia-cốp, cùng các họ hàng nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va! Đức Giê-hô-va phán như vậy: Tổ phụ các người có thấy điều không công bình gì trong ta, mà đã xa ta, bước theo sự hư không, và trở nên người vô ích? Họ không nói: Chớ nào Đức Giê-hô-va ở đâu? Ấy là Đấng đã đem chúng ta lên khỏi đất Ê-díp-tô, đã dắt chúng ta qua đồng vắng, trong đất sa mạc đầy hầm hố, trong đất khô khan và có bóng sự chết, là đất chẳng một người nào đi qua, và không ai ở. Ta đã đem các người vào trong một đất có nhiều hoa quả, để ăn trái và hưởng lợi nó. Nhưng, vừa vào đó, các người đã làm ô uế đất ta, đã làm cho sản nghiệp ta thành ra gớm ghiếc. Các thầy tế lễ không còn nói: Nào Đức Giê-hô-va ở đâu? Những người giảng luật pháp chẳng biết ta nữa. Những kẻ chăn giữ đã bội nghịch cùng ta. Các tiên tri đã nhân danh Ba-anh mà nói tiên tri, đi theo những sự không ích gì cả. Đức Giê-hô-va phán: Vì cố đó ta sẽ còn tranh cạnh cùng các người, cho đến con cháu của con cháu các người nữa. Hãy qua các cù lao Kít-tim mà xem! Hãy khiến người đến Kê-đa, và xét kỹ; xem thử có việc như vậy chẳng. Có nước nào thay đổi thần của mình, mặc dầu ấy chẳng phải là thần không? Nhưng dân ta đã đổi vinh hiển mình lấy vật vô ích! Hỡi các từng trời, hãy lấy làm lạ về sự đó; hãy kinh hãi gớm ghê, hãy rất tiêu điều, Đức Giê-hô-va phán. Dân ta đã làm hai điều ác: chúng nó đã lìa bỏ ta, là nguồn nước sống, mà tự đào lấy hồ, thật, hồ nứt ra, không chứa nước được. Y-sơ-ra-ên là đầy tớ, hay là tôi mọi sanh trong nhà? Vậy sao nó đã bị phó cho sự cướp? Các sư tử con gặm thét, rống lên inh ỏi nghịch cùng nó, làm cho đất nó thành ra hoang vu. Các thành nó bị đốt cháy, không có người ở nữa. Con cháu của Nốp và Tác-pha-nết cũng đã làm giập sọ người. Mọi điều đó há chẳng phải xảy ra cho người vì đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, khi Ngài dắt người trên đường sao? Hiện bây giờ, người có việc gì mà đi đường qua Ê-díp-tô để uống nước Si-ho? Có việc gì mà đi trong đường A-si-ri để uống nước Sông cái? Tội ác người sẽ sửa phạt người, sự bội nghịch người sẽ trách người, nên người khá biết và thấy rằng lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và chẳng có lòng kính sợ ta, ấy là một sự xấu xa cay đắng, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Xưa kia ta đã bẻ ách người, bứt xiềng người, mà người nói rằng: Tôi không vâng phục nữa; vì trên mỗi đồi cao, dưới mỗi cây xanh, người đã cúi mình mà hành dâm. Ta đã trồng người như cây nho tốt, giống đều rệt cả; mà cố sao người đã đóc ra nhánh xấu của gốc nho lạ cho ta? Dầu người lấy hỏa tiêu và dùng nhiều diêm cường rửa mình, tội lỗi người cũng còn ghi mãi trước mặt ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy.** (Giê-rê-mi 2:1-22)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy tuyển dân của Ngài không có người chăn, mặc dù trong các thành của dân Y-sơ-ra-ên đều có những người giữ chức thầy tế lễ, nhưng dân của Đức Chúa Trời lại không nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời mình, vì thế cho nên họ thấy đều như chiên đi lạc, thấy đều phạm tội vì thiếu sự hiểu biết về luật pháp thánh khiết, công bình và tốt lành của Đức Chúa Trời có thể gìn giữ người ta khỏi quyền lực của tội lỗi và Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép để chữa lành người ta. Chính vì sự thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà trong tuyển dân của Đức Chúa Trời đều có nhiều người bị bệnh mà lại không nhận được sự chữa lành.

Đức Chúa Trời phán: **Dân ta bị diệt vì cố thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ người, để người không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng ta bấy nhiêu: ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sỉ nhục.** (Ô-sê 4:6-7)

Chẳng phải cho đến khi có lời chép rằng: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con**

một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. (Giăng 3:16-17) thì bấy giờ Đức Chúa Trời mới tỏ sự yêu thương của Ngài cho thế gian biết, nhưng là ngay từ khi A-đam chưa phạm tội thì Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để phán dạy loài người rồi, nhưng vì loài người đã không vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng, vì thế cho nên khi sự cám dỗ đến, người ta đã không thắng được.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết làm thế nào để họ được hưởng sự sống cách trọn vẹn, cả xác thịt và linh hồn mình.

Lê-vi ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: **Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các ngươi đã kiều ngu, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ ta dẫn các ngươi đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Lời của Đức Chúa Trời được ví là Con một, vì Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi các mạng lệnh của Ngài, ngoài một điều mà Đức Chúa Trời sẽ thay đổi, đó là Đức Chúa Trời sẽ đổi ý về sự giáng tai vạ trên những người phạm tội, nghĩa là tội lỗi của người ta sẽ khiến Đức Chúa Trời nổi giận và Ngài sẽ giáng tai vạ trên những kẻ phạm tội và đó là sự báo trả công bình của Đức Chúa Trời, nhưng trước khi giáng tai vạ trên những kẻ phạm tội, Đức Chúa Trời thường dùng các tội tố của Ngài là các đấng tiên tri để cảnh cáo, khuyên dạy và nếu những người phạm tội đó nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời mà ăn năn tội lỗi mình, thì Đức Chúa Trời sẽ thay đổi ý mà Ngài đã toan trừng phạt những người đã phạm tội đó.

Chữ **được sống** chép trong Lê-vi ký 18 câu 5 đó là chữ חַיִּים - chayay, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sống được phục hồi; được sống lại, tỉnh lại, được khoẻ ra, được tươi tỉnh, được thịnh vượng, được mạnh mẽ, được thành công, sự sống đời đời;*

Khi dân Y-sơ-ra-ên được rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong xác thịt của họ hết thấy đều mang mầm bệnh, tức những sự rửa sả bởi tội lỗi từ A-đam đã mở cửa cho quyền lực của sự tội và sự chết ẩn náu trong tư tưởng, trong xác thịt của người ta. Dù họ chưa được nhận lãnh luật pháp của Đức Chúa Trời nhưng tự trong lương tâm, nghĩa là trong tâm hồn của người ta đã ăn trái cây biết điều thiện và điều ác nên khả năng đó có thể chỉ ra cho họ biết cái gì là tội và cái gì là tốt lành và Đức Chúa Trời căn cứ theo những sự hiểu biết trong lương tâm của người ta mà phán xét.

Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho hết thảy loài người trên đất này và luật pháp của Đức Chúa Trời chính là con đường cứu rỗi loài người, nghĩa là những người nào tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời mà vâng giữ, làm theo, thì ấy là người đó được đi trên con đường thánh của Đức Chúa Trời vậy. Những người đi trên con đường thánh mà Đức Chúa Trời đã ban cho đó sẽ nhận được lại cho mình quyền làm con của Đức Chúa Trời và người ấy sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, mà không cần phải có một ai dắt dẫn cả, bởi vì Lời của Đức Chúa Trời là Thần linh và chính Thần của Đức Giê-hô-va sẽ dắt dẫn người.

Phục truyền luật lệ ký 32:9-14: **Vì phần của Đức Giê-hô-va là dân Ngài, Gia-cốp là cơ nghiệp Ngài. Ngài tìm được người trong một nơi rừng-rú, tại nơi vắng vẻ, giữa những tiếng hét la của đồng vắng. Ngài bao phủ người, săn sóc người, gìn giữ người như con người của mắt mình. Như đại bàng phấp phới giỡn ổ mình, bay chung quanh con nhỏ mình, xoè cánh ra xốt nó, và cõng nó trên chéo cánh mình thế nào, thì một mình Đức Giê-hô-va đã dẫn dắt người thể ấy, không có thần nào khác ở cùng người. Ngài đã khiến người cỡi trên các nơi cao của xứ, Y-sơ-ra-ên ăn hoa quả của đồng ruộng, Ngài khiến người hút mật của hòn đá, dầu của hòn đá cứng hơn hết, và nút mỡ sữa bò và sữa chiên. Ngài ban cho người mỡ chiên con, chiên đực sanh tại Ba-san, và dê đực, cùng bột lọc nhất hạng của lúa mạch; Người có uống huyết của nho như rượu mạnh.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 11 và 12 trên như sau: As an eagle^{H5404} stirreth^{H5782} up her nest^{H7064}, fluttereth^{H7363} over^{H5921} her young^{H1469}, spreadeth^{H6566} abroad^{H6566} her wings^{H3671}, taketh^{H3947} them, beareth^{H5375} them on^{H5921} her wings^{H84}: So the LORD^{H3068} alone^{H909} did lead^{H5148} him, and there was no^{H369} strange^{H5236} god^{H410} with him. Nghĩa là: *Như con đại bàng (mẹ) khuấy động tổ của mình, vỗ*

cánh mình trên các con chim non của nó, sải rộng cánh mình mà chở chúng trên các cánh của mình thế nào, thì chỉ một mình Đức Giê-hô-va đã dẫn dắt người thể ấy, tại đó không có một thần nào khác ở với người.

Khi Đức Chúa Trời thấy luật pháp công bình của Ngài đã bị những người mang danh là thầy tế lễ nhưng lại không tôn trọng, không tin cậy, không giảng dạy cho tuyển dân của Ngài, vì thế mà tuyển dân của Ngài bị tan lạc, các tội tố của Ngài kêu than và cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tiếp cứu, bấy giờ Đức Giê-hô-va đã phán rằng Ngài sẽ dùng cánh tay hữu mình để giải cứu dân Ngài và cánh tay hữu của Đức Giê-hô-va đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ, Con một yêu dấu của Ngài.

Ê-sai 59:1-16: *Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lầm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thầy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, mưu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trửa mà vấp chân như chàng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bò câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, mưu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lễ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ.*

Đức Chúa Trời đã từng phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng, người nào làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì người đó sẽ nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống trọn vẹn, nghĩa được *sự sống sống lại, sự sống được phục hồi tỉnh lại, được khoẻ ra, được tươi tỉnh, được thịnh vượng, được mạnh mẽ, được thành công, sự sống đời đời;*

Nhưng tuyển dân của Đức Chúa Trời thì không làm theo như ý Đức Chúa Trời muốn, mà họ cứ trông đợi, dường như người ta trông đợi thầy thuốc tới tận nhà họ để chữa bệnh cho mình vậy. Đức Chúa Trời sẽ không khoác áo thầy thuốc tới tận từng nhà để chữa lành người ta, nhưng chính hết hảy loài người phải tìm đến với Lời của Đức Chúa Trời để nhận được sự chữa lành, vì khi người ta thấy Lời của Đức Chúa Trời ấy là người ta đối diện với Đức Chúa Trời vậy, vì Đức Chúa Trời ở trong mọi sự và muôn vật đều ở trong Ngài.

Khi người ta đối diện với luật pháp công bình của Đức Chúa Trời thì chính luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ thi hành quyền phép của một thầy thuốc, đó là Lời của Đức Chúa Trời chỉ cho người ta biết tội lỗi và hậu quả của tội lỗi, đồng thời Lời của Đức Chúa Trời chỉ cho người ta biết làm thế nào để được sạch tội lỗi và khi người ta làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời thì khi tội lỗi được tha thứ thì bệnh tật cũng sẽ lìa xa người ta.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời chép gì về thứ tự của việc làm thế nào để người ta được chữa lành mọi tứ bệnh tật.

Ê-sai 58:1-14: *Hãy kêu to lên, đừng dứt; hãy cất tiếng lên như cái loa; rao bảo tội lỗi dân ta cho nó, và rao bảo sự gian ác nhà Gia-cốp cho nhà ấy! Ngày ngày họ tìm kiếm ta và muốn biết đường lối*

ta; như dân đã theo sự công bình và chưa từng bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời mình! Họ cầu hỏi ta sự đoán xét công bình; và vui lòng gần gũi Đức Chúa Trời, mà rằng: Sao chúng tôi kiêng ăn mà Chúa chẳng đoái xem? sao chúng tôi chịu dần lòng mà Chúa chẳng biết đến? Này, trong ngày các người kiêng ăn, cũng cứ tìm sự đẹp ý mình, và làm khổ cho kẻ làm thuê. Thật, các người kiêng ăn để tìm sự cãi cọ tranh cạnh, đến nỗi nắm tay đánh nhau cộc cằn; các người kiêng ăn trong ngày như vậy, thì tiếng các người chẳng được nghe thấu nơi cao. Đó há phải là sự kiêng ăn mà ta chọn lựa, há phải là ngày người ta dần lòng mình đâu? Cúi đầu như cây sậy, nằm trên bao gai và trên tro, đó há phải điều người gọi là kiêng ăn, là ngày đẹp lòng Đức Giê-hô-va sao? Sự kiêng ăn mà ta chọn lựa, há chẳng phải là bẻ những xiềng hung ác, mở những trói của ách, thả cho kẻ bị ức hiếp được tự do, bẻ gãy mọi ách, hay sao? Há chẳng phải là chia bánh cho kẻ đói, đem những kẻ nghèo khổ đã bị đuổi đi về nhà mình, khi thấy kẻ trần truồng thì mặc cho, và chớ hề trở trối những kẻ cốt nhục mình, hay sao? Bấy giờ sự sáng người sẽ hừng lên như sự sáng ban mai, người sẽ được chữa lành lập tức; sự công bình người đi trước mặt người, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ sau người. Bấy giờ người cầu, Đức Giê-hô-va sẽ ứng; người kêu, Ngài sẽ phán rằng: Có ta đây! Nếu người cất-bỏ cái ách khỏi giữa người, không chỉ tay và không nói bậy; nếu người mở lòng cho kẻ đói, và làm no kẻ khốn khổ, thì sự sáng người sẽ sáng ra trong tối tăm, và sự tối tăm người sẽ như ban trưa. Đức Giê-hô-va sẽ cứ dắt đưa người; làm cho người no lòng giữa nơi khô hạn lớn; làm cho cứng mạnh các xương người, người sẽ như vườn năng tươi, như nước suối chẳng hề khô vậy. Những kẻ ra từ người sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở. Nếu người ngừa giữ chân mình trong ngày Sa-bát, không làm vừa ý mình trong ngày thánh của ta; nếu người xưng ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi ngày thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu người tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình, bấy giờ người sẽ lấy Đức Giê-hô-va làm vui thích, ta sẽ làm cho người cỡi lên các nơi cao trên đất, và lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tổ phụ người, mà nuôi người; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.

Đức Chúa Trời nhân từ, giàu lòng thương xót đã sai Con một của Ngài đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc nhân loại lại cho Ngài và Con một của Ngài đã đến thế gian này và trước khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ của sự giải cứu, giải phóng và giải thoát tâm linh loài người ra khỏi quyền lực của sự chết, Ngài đã công bố rõ về mục đích Ngài phải đến thế gian này, trước hết không phải chỉ làm công việc của thầy thuốc chữa lành kẻ bệnh, cũng không phải là việc đuổi quỷ, mà Ngài đến để làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập, vì khi luật pháp của Đức Chúa Trời, tức là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của loài người được vững lập, tức là được tôn cao, được chiếu sáng ra, được công bố ra khắp mọi nơi, khiến cho hết thảy loài người đều yêu mến luật pháp đó, thì sẽ không có một quyền lực nào của sự tối tăm còn có chỗ để ẩn núp trong xác thịt của người ta nữa và một khi quyền lực của sự tối tăm không còn ở trong xác thịt của người ta nữa, thì sẽ chẳng có một thứ bệnh tật nào còn tìm thấy trong thân thể xác thịt của người ta nữa, bởi vì bệnh tật là sự báo trả của luật pháp trên những người vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, vậy nên, khi người ta không vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời thì sẽ không có một thứ bệnh nào còn có thể cai trị trên xác thịt của người ta nữa.

Như vậy, *điều gì đã khiến cho bệnh tật không còn trên thân thể xác thịt của người ta ?*

Câu trả lời đó là khi người ta không vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, mà khi người ta không vi luật pháp của Đức Chúa Trời ấy là người ta không phạm tội. Khi không có sự phạm tội thì sẽ không có sự sửa phạt mà bệnh tật là một hình thức của sự sửa phạt của Đức Chúa Trời trên những kẻ vi phạm luật pháp của Ngài.

Thế thì chính Lời của Đức Chúa Trời đã gánh lấy tội lỗi của chúng ta vậy.

Làm thế nào để Lời của Đức Chúa Trời gánh lấy tội lỗi của chúng ta ?

Chúng ta hãy nhớ lại Lời của Đức Chúa Trời phán với Môi-se:

Xuất Ê-díp-tô ký 15:26: Nếu người chăm chỉ nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người.

Như vậy, trong xác thịt của loài người đều đã nhiễm đủ thứ mầm bệnh, mà mầm của các thứ bệnh đó

chính là những tư tưởng tội lỗi, khả năng phạm tội ở trong xác thịt của loài người (*vì có tội lỗi của A-đam mà đất bị rửa sạch và vì có tội lỗi của Ca-in mà đất rửa sạch lại loài người*), vậy nên Lời Chúa đã chép rằng loài người là hay chết, nghĩa là xác thịt của người ta có thể phạm tội khiến linh hồn người ta chết bất kỳ lúc nào, tức là khi xác thịt của người ta bị cám dỗ, người ta sẽ vì sự yếu đuối mà phạm tội khiến cho linh hồn của người ta chết. Nhưng nếu người ta tiếp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời, gìn giữ lấy và làm theo, thì chính luật pháp của Đức Chúa Trời ở trong lòng người ta sẽ khiến cho người ta tránh khỏi sự phạm tội và như vậy, Lời của Đức Chúa Trời đã chữa cho người ta khỏi căn bệnh “*hay chết, tức là sự thích phạm tội*” và nếu con đường khiến cho tội lỗi có thể xâm nhập người ta đã bị chặn lại thì tội lỗi sẽ không vào người ta được nữa và bệnh tật cũng sẽ không thể phát tác trong xác thịt của người ta được.

Trong xã hội loài người, người ta đã biết cách tuyên truyền vệ sinh phòng dịch cùng việc chủ động tiêm phòng trước khi bệnh dịch xảy ra và đó là một biện pháp chủ động ngăn chặn bệnh dịch vậy.

Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho loài người ấy là Ngài muốn loài người có sự hiểu biết về quyền phép và tác dụng của luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người, không những ngăn chặn tội lỗi, ngăn chặn bệnh tật, mà luật pháp của Đức Chúa Trời còn khiến cho tâm linh của người ta được sự sống lại và sự sống đời đời nữa, nhưng người ta phải đến với Lời của Đức Chúa Trời và chủ động tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, chứ không phải chờ đến khi đã bị nhiễm tội lỗi và bị sửa phạt rồi mới đến với Lời của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Jêsus thấy đức tin của những người khiêng kẻ bị bệnh bại đến với Ngài, thì Ngài liền phán rằng: **Hỡi con, hãy vững lòng, tội lỗi con đã được tha.**

Chúa Jêsus đã chủ động dập tắt quyền lực của sự sợ hãi đang hành động trong tâm trí của người bị bệnh bại, vì sự sợ hãi là công việc của ma quỷ hành động trong tư tưởng của người ta và nếu sự sợ hãi không bị dập tắt, thì người ta sẽ không thể huy động đức tin của mình để tiếp nhận sự chữa lành của Đức Chúa Trời.

Ma quỷ luôn tìm cách cám dỗ để dụ người ta vào sự phạm tội và khi người ta đã phạm tội thì chúng sẽ kết án người ta, khiến người ta mất đức tin về sự nhân từ và sự thương xót của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã thấy đức tin của những người đã khiêng kẻ bị bệnh bại và đó là điều rất quan trọng vì sự nhân từ và sự thương xót của Đức Chúa Trời luôn hành động qua đức tin của những người tin Ngài và kính sợ Ngài và qua đức tin của những người đó mà Đức Chúa Trời bày tỏ sự nhân từ và sự thương xót của Ngài cho những người thiếu đức tin nơi Ngài, hầu cho những người đó có được đức tin nơi Danh Ngài.

Bởi đức tin của Áp-ra-ham mà Đức Chúa Trời chữa bệnh cho vua A-bi-mê-léc, vợ cùng các con đòi người; vậy, họ đều có con. Bởi đức tin của Ê-li mà Đức Giê-hô-va đã khiến đứa con trai của người đàn bà góa ở Sa-rép-ta, xứ Si-đôn được sống lại. Bởi đức tin của tiên tri Ê-li-sê mà Na-a-man quan tổng binh xứ Sy-ri được chữa lành bệnh phong.

Khi Chúa Jêsus phán với người bị bệnh bại rằng: **Hỡi con, hãy vững lòng, tội lỗi con đã được tha.** Chúa Jêsus đã cất khỏi người bị bệnh bại đó một gánh nặng mà chính người không biết làm thế nào có thể trút bỏ nó khỏi cuộc đời của mình, vì ma quỷ là kẻ xui cho người ta phạm tội vẫn luôn sử dụng tội lỗi để cầm buộc họ, khiến họ không dám ngước mặt lên trông cậy nơi Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 9:4-5: Khi ấy, có một vài thầy thông giáo đều nghĩ thầm rằng: Người này nói lộng ngôn. Song Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng mấy thầy đó, thì phán rằng: Nhân sao trong lòng các người có ác tưởng làm vậy? Trong hai lời này: một là nói, tội lỗi người đã được tha; hai là nói, người hãy đứng dậy mà đi, thì lời nào dễ nói hơn?

Chúa Jêsus không nói về việc khi người ta phát ngôn thì chữ nào mà người ta nói ra sẽ dễ hơn cho người nói, mà là lời nào sẽ giúp cho người nghe dễ tiếp nhận hơn.

Chữ **đễ...hơn** được chép trong câu 5 trên đó là chữ ΕΥΚΟΠΩΤΕΡΟΣ- **eukopoteros**, số 2123 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **cái tốt hơn thay cho một công việc nặng nhọc, đơn giản hơn;**

Khi một người bị bệnh nan y phải tới gặp bác sỹ, điều quan trọng nhất mà người đó muốn được nghe từ miệng của bác sỹ đó là tiên lượng tốt, khả quan cho việc điều trị căn bệnh của người đó. Người bệnh không muốn nghe những sự dài dòng phân tích của bác sỹ, nhưng muốn nghe một kết luận chính xác và một tiên lượng tích cực.

Chúa Jêsus đã giúp cho người bị bệnh bại kia trút khỏi cuộc đời mình một gánh nặng không thể mang nổi, đó là tội lỗi. Khi gánh nặng tội lỗi đã được xóa bỏ thì chẳng có một sự vui mừng nào có thể so sánh với người ta được, như con chim được xổ lồng bay ra vậy và đó là điều Đức Chúa Trời đã từng lập giao ước với

dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình.** (Lê-vi ký 25:10) và: **Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán.** (Lê-vi ký 25:25)

Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời chính là năm Hân-hỷ của Đức Chúa Trời dành cho cả nhân loại và những người đã khiêng người bị bệnh bại đến với Đức Chúa Jêsus ấy là những người bà con gần (cùng là con trai của Đức Chúa Trời) đã lấy đức tin của mình nơi Danh Đức Chúa Jêsus mà mang người anh em của mình, vì sự nghèo thiếu sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà phạm tội khiến cho bị bệnh bại liệt cầm buộc đó đến với Đức Chúa Jêsus - Con một của Đức Chúa Trời, để chuộc lại sản nghiệp cho người vậy.

Đức Chúa Jêsus đã không sử dụng đức tin của mình để chữa lành kẻ bị bại liệt này, nhưng Ngài đã dùng Lời của Ngài để giải phóng tâm trí của người đó khỏi sự cầm buộc của sự sợ hãi và đó là điều mà loài người luôn muốn nhận được từ nơi Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus biết rõ lòng của người ta nên Ngài đã quở trách những người mang danh là thầy thông giáo rằng: **Nhân sao trong lòng các người có ác tưởng làm vậy?**

Chúa Jêsus không phán xét những người này về sự họ xét đoán Ngài nói lộng ngôn mà là cái lòng của họ không muốn cho người ta được chữa lành, bởi vì họ là những người dạy luật mà lại không muốn dùng luật pháp của Đức Chúa Trời để giải cứu kẻ gặp cảnh khốn cùng. Vì mục đích Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho loài người ấy không phải là để người ta nói Lời của Đức Chúa Trời để tôn cao Đức Chúa Trời mà là để loài người nhận biết tác dụng của luật pháp đó là để giải cứu, giải phóng và giải thoát loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết qua sự người ta vâng phục và làm theo mọi sự đã chép ở trong luật pháp đó. Mục tiêu của luật pháp đó là giúp cho người ta nhận thức được giá trị tốt lành của luật pháp là dắt đưa người ta ra khỏi sự tối tăm, nhờ đó mà người ta nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời. Khi người ta nhận được sự sáng thì họ sẽ không đi trong tối tăm nữa, tức là không làm những sự thuộc về tội lỗi nữa. Một điều rất quan trọng nữa mà luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ làm đó là giúp cho những người đang ngồi trong bóng của sự chết đó được giải cứu ra khỏi quyền lực của sự chết mà sự giải cứu ra khỏi quyền lực của ma quỷ cùng chữa lành thân thể của người ta đó chính là quyền phép của luật pháp mà những người nào tiếp nhận luật pháp và làm theo sẽ nhận được.

Khi người bị bệnh bại chấp nhận để cho những người lành kia khiêng mình đến với Chúa Jêsus ấy là một hành động của đức tin khi nghe những người lành kia làm chứng lại những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm và điều đó có nghĩa là người đang bị bại liệt kia đã có đức tin nơi danh Chúa Jêsus.

Nếu có một người nào đến với người tin Chúa và nói rằng, bạn ơn hãy cầu nguyện xin Chúa chữa cho tôi được lành, thì người tin Chúa phải lấy đức tin của mình vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà cầu nguyện cho người đó mà không cần phải đem người đó đến Hội-thánh hay là đến với mục sư của Hội-thánh, vì chính Đức Chúa Jêsus Christ sẽ chữa lành người đó qua sự cầu nguyện của người tin Chúa, như Lời Chúa có chép rằng: **Trong anh em có ai đau ốm chăng? hãy mời các trưởng lão Hội thánh đến, sau khi nhân danh Chúa xức dầu cho người bệnh đoạn, thì các trưởng lão hãy cầu nguyện cho người. Sự cầu nguyện bởi đức tin sẽ cứu kẻ bệnh, Chúa sẽ đỡ kẻ ấy dậy; nếu kẻ bệnh có phạm tội, cũng sẽ được tha. Vậy, hãy xưng tội cùng nhau, và cầu nguyện cho nhau, hầu cho anh em được lành bệnh: người công bình lấy lòng sốt sắng cầu nguyện, thật có linh nghiệm nhiều.** (Gia-cơ 5:14-16)

Khi Đức Chúa Jêsus phán với người bị bại liệt rằng: **Hỡi con, hãy vững lòng, tội lỗi con đã được tha.** ấy là Chúa Jêsus đã chỉ cho chúng ta thấy một nguyên tắc phải luôn được tôn trọng, đó là trong sự giải cứu, giải phóng và giải thoát người ta ra khỏi quyền lực của sự tối tăm thì tội lỗi của những người cần được giải cứu đó phải được thanh toán trước hết. Khi tội lỗi đã được thanh toán, nghĩa là được làm sạch qua việc dẫn người cần được giải cứu đó đến với luật pháp công bình của Đức Chúa Trời (mà việc đem người bệnh bại đến với Đức Chúa Jêsus Christ là bóng). Công việc ưu tiên số một mà những người hầu việc Chúa phải làm cho sự giải cứu đó là: **Tội tố công bình của Đức Chúa Trời sẽ lấy sự thông biết về mình để khiến cho nhiều người được xưng công bình; và kẻ tội tố của Chúa sẽ gánh lấy tội lỗi họ qua sự cầu nguyện.**

Căn cứ theo tình trạng thuộc linh của người cần được giải cứu và thông qua sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh mà người hầu việc Chúa biết phải cầu nguyện như thế nào cho tội lỗi của người ấy được tha thứ.

Người hầu việc Chúa phải chiếu theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh mà công bố sự chữa lành cho người cần được giải cứu kia, vì chỉ có Đức Thánh-Linh mới biết rõ tình trạng thuộc linh thật của người ta mà thôi.

Sau khi Đức Chúa Jêsus phán với mấy người thông giáo rồi, Ngài quay lại phán với người bị bại liệt kia rằng: **Hãy đứng dậy, vác lấy giường, mà trở về nhà người.**

Chúa Jêsus đã không chỉ phán với người ấy rằng, bệnh người đã được lành rồi, hãy đứng dậy đi, nhưng Ngài phán như một mạng lệnh rõ ràng rằng: **Hãy đứng dậy, vác lấy giường, mà trở về nhà người.**

Chúa Jêsus không nhắc đến sự chữa lành nhưng Ngài phán với người ấy rằng hãy đứng dậy và làm công việc cần phải làm, đó là vác cái giường của mình mà trở về nhà. Chúa Jêsus không phải nhắc đến sự chữa lành nữa, vì đó là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời rằng, nếu tội lỗi đã được bôi xóa thì mọi gông cùm cũng bị phá hủy, vậy thì không cần thiết phải nhắc đến chữ được chữa lành nữa, bởi việc đó là thừa trong trường hợp này.

Chúa Jêsus đang phán trực tiếp với tâm linh của người đã bị bại liệt kia chứ Ngài không chỉ phán với thân thể xác thịt của người ấy và đây là sự dạy dỗ của Đức Chúa Jêsus Christ cho công việc truyền giáo của chúng ta, vì cho đến tận ngày nay, khi người ta làm công việc truyền giáo, họ thường quên họ đang làm công việc thuộc về Nước Đức Chúa Trời, tức là họ đang làm công việc thuộc về thần linh và sự sống chứ không phải là xác thịt.

Khi các bác sỹ điều trị bệnh nhân, họ sử dụng các loại thuốc để đưa vào trong thân thể xác thịt của người bệnh, tức là đưa trực tiếp vào các cơ phận trong cơ thể và các loại thuốc được đưa vào thân thể người ta sẽ trực tiếp tác động tới khả năng của thân thể cần được phục hồi và các thuốc đó sẽ hành động khiến các cơ phận của thân thể người ta hoạt động trở lại mà chính tư tưởng xác thịt của người bệnh không phải hành động gì cả ngoài việc chờ đợi tác dụng của thuốc.

Cũng giống như vậy, lời chúng ta nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà nói với những người cần được giải cứu hay cần được chữa lành cũng vậy, ấy là chúng ta đang chuyển giao mạng lệnh của Đức Chúa Trời cho tâm linh của ấy dù thân thể xác thịt của người ấy có nghe các lời đó, nhưng các cơ bắp cùng những sự thuộc về xác thịt của người ấy không chịu sự tác động mà chính là tâm linh của người đó sẽ trỗi dậy theo mạng lệnh của các lời mà chúng ta đã nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà nói với người ấy.

Chúa Jêsus đã phán rằng: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy.** (Giăng 5:25-26)

Giăng 18:37b: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Này, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.**

Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép của sự sống lại và sự sống, nghĩa là quyền phán xét và giải cứu, vì thế cho nên khi những người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ mà nhân Danh Ngài mà công bố sự giải cứu, sự chữa lành thì ấy là Lời của sự sống đã được gieo vào trong lòng của người ta và tâm linh của những người được nghe các Lời đó sẽ nhận được sự sống lại và chiếu theo mạng lệnh mà tâm linh người đó sẽ hành động tương ứng với những sự mà người ấy đã được nghe.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các thầy thông giáo và Lời Đức Chúa Jêsus phán đó là lẽ thật: **Vả, hầu cho các người biết Con người ở thế gian có quyền tha tội,**

Bản Kinh-Thánh Kinh James version chép: **But that ye may know^{G1492} that the Son^{G5207} of man^{G444} hath^{G2192} power^{G1849} on^{G1909} earth^{G1093} to forgive^{G863} sins^{G266},**

Có nghĩa là: **Nhưng để các người biết rằng Con trai của loài người trên thế gian có quyền tha tội.**

Khi nói ngắn gọn chữ Con người (theo như bản tiếng Việt chép), người ta có thể hiểu nhầm là một con người, nhưng Lời Chúa không chép về ý nghĩa của một con người mà là nói về một lẽ thật, là Lời của Đức Chúa Trời được ban cho loài người tức là ban cho những người được hưởng quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời. Khi những người được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi, tức là những người đã được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và được ấn chứng bởi quyền phép của huyết đó, là quyền phép khiến cho người đó được hưởng sự ban cho Đức Thánh-Linh, nhờ Đức Thánh-Linh và trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà người ấy công bố Lời của Đức Chúa Trời và khi Lời của Đức Chúa Trời đã công bố ra khỏi môi miệng của người ấy, cũng sẽ hành động y như các Lời đã ra từ miệng của Đức Chúa Jêsus Christ vậy, khiến phép lạ

được xảy ra.

Lời nói còn được ví là hạt giống, dòng dõi, sứ giả, khi lời nói được phát ra thì ấy là sứ giả đã được sai đi để làm trọn công việc của người đã nói điều mình muốn.

Ê-sai 55:10-13: **Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống ruộng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tụt diệt.**

Khi một người muốn nhận được sự giải cứu của Đức Chúa Trời, thì người ấy phải trước hết đến với Lời của Đức Chúa Trời, hoặc nếu người đó có đến với những người hầu việc Chúa thì người ấy cùng những người hầu việc Chúa cũng phải cùng nhau đến với Lời của Đức Chúa Trời, để nhận biết rõ tình trạng thuộc linh của người đó soi chiếu với luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, vì chỉ có luật pháp của Đức Chúa Trời mới có thể chỉ cho người ta biết tội lỗi cùng hậu quả của tội lỗi (tùy theo sự chỉ ra của luật pháp đối với từng loại tội). Người muốn nhận được sự giải cứu của Đức Chúa Trời phải nhận tội lỗi mình qua sự ăn năn và sự ăn năn cũng là công việc của đức tin vậy.

Châm ngôn 28:13: **Người nào giấu tội lỗi mình sẽ không được may mắn; Nhưng ai xưng nó ra và lìa bỏ nó sẽ được thương xót.**

1 Giăng 1:5-10: **Này là lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu. Ví bằng chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi trong sự tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lẽ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jê-sus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta. Ví bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng ta lừa dối mình, và lẽ thật không ở trong chúng ta. Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác. Nhược bằng chúng ta nói mình chẳng từng phạm tội, ấy là chúng ta cho Ngài là kẻ nói dối, lời Ngài không ở trong chúng ta.**

Những người muốn nhận được sự chữa lành của Đức Chúa Trời thì phải hiểu rõ giá trị của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là người đó phải tôn trọng từng chữ, từng nét trong luật pháp của Đức Chúa Trời.

Người ấy phải vâng phục trọn vẹn luật pháp của Đức Chúa Trời và áp dụng đúng nguyên tắc các thời đại như Kinh-Thánh đã chép. Sự hạ mình vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời trong sự ăn năn sẽ giúp cho người đó nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời. Có những loại tội sau khi ăn năn cần phải được chứng minh bằng hành động theo luật pháp của Đức Chúa Trời và bệnh tật của người đó chỉ có thể được chữa lành hoàn toàn khi bông trái của sự ăn năn đã được làm trọn.

Ê-sai 1:11-20: **Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các người nào có can hệ gì đến ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các người đến châu trước mặt ta, ai khiến các người giày đạp hành lang ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho ta nữa! Ta ghét ghét mùi hương, ngày trăng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng ta ghét những ngày trăng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho ta, ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các người giơ tay, thì ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rơm rã, ta chẳng thém nghe. Tay các người đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đỡ kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bình vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bặt nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.**

Tất cả mọi sự cầu nguyện, ăn năn, dâng của tế lễ mới chỉ là thủ tục của luật pháp mà thôi, phần chính

là sự làm theo luật pháp đã định cho sự ăn năn thật, nghĩa là cả sự ăn năn xưng tội lỗi ra và sự làm theo sự chỉ định của luật pháp nữa.

Đức Chúa Jêsus đã phán về việc này như sau:

Ma-thi-ơ 5:23-26: Ấy vậy, nếu khi nào người đem dâng của lễ nơi bàn thờ, mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình, thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa với anh em trước đã; rồi hãy đến dâng của lễ. Khi người đi đường với kẻ nghịch mình, phải lập tức hòa với họ, kéo họ nộp người cho quan án, quan án giao người cho thầy đội, mà người phải ở tù. Quả thật, ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.

Trong trường hợp của người bị bại liệt này, người ấy không cần phải ăn năn, bởi vì Đức Chúa Jêsus biết rõ nguyên nhân nào khiến cho người ấy bị bại liệt và chính Ngài có quyền tha thứ tội lỗi của người ta thông qua sự cầu thay của những người khác mà trong trường hợp này là nhờ đức tin của những người đã đem người bị bại liệt đến với Chúa Jêsus mà Chúa Jêsus công bố sự tha thứ cho người đó.

Ma-thi-ơ 9:4-8: Song Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng mấy thầy đó, thì phán rằng: Nhân sao trong lòng các người có ác tưởng làm vậy? Trong hai lời này: một là nói, tội lỗi người đã được tha; hai là nói, người hãy đứng dậy mà đi, thì lời nào dễ nói hơn? Vả, hầu cho các người biết Con người ở thế gian có quyền tha tội, thì Ngài phán cùng người bại rằng: Hãy đứng dậy, vác lấy giường, mà trở về nhà người. Người bại liền dậy mà trở về nhà mình. Đoàn dân thấy phép lạ đó, thì ai nấy đều sợ hãi, và ngợi khen Đức Chúa Trời đã cho người ta được phép tắc đường ấy.

Nguyên văn chép câu 8 đó là: But when the multitude^{G3793} saw^{G1492} it, they marvelled^{G2296}, and glorified^{G1392} God^{G2316}, which^{G3588} had given^{G1325} such^{G5108} power^{G1849} unto men^{G444}.

Nghĩa là: Khi đoàn dân đông thấy sự đó, họ đều thán phục mà dâng sự ngợi khen Đức Chúa Trời đã ban cho loài người có được quyền phép như vậy.

Lời Chúa cần ghi nhớ: Vả, hầu cho các người biết Con người ở thế gian có quyền tha tội, Chúng ta có thể hiểu rằng: Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép bôi xóa, tiêu hủy hết thảy mọi thứ tội lỗi nếu người ta tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.